

Bản án số: 17 /2021/HSST
Ngày 27 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÁN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Lương Thị T**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Trịnh Đình Đ**
Ông **Trần Quang C**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh H** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:

Ông **Vũ Đức S** – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/HSST ngày 08/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 12/07/2021 đối với :

Bị cáo: **Lê Duy N SN1980** Giới tính: Nam

Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn P L, xã P U, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Chức vụ: không Trình độ học vấn: 07/12

Bố đẻ: Lê Duy O SN 1952 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Mẹ đẻ: Vũ Thị X SN 1955 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Vợ: Nguyễn Thị K SN 1982 Nghề nghiệp: Trồng trọt

Con: Có 02 con; con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 06/3/2019, bị Toà án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/5/2020 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 484/GCN ngày 21/5/2020 của Trại giam Nam Hà.

Nhân thân: Ngày 26/6/2017, bị Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/6/2021, chuyển tạm giam ngày 08/6/2021

Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hưng Yên

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng: Ông **Nguyễn Văn N SN 1968** (Vắng mặt)

Trú tại: Huệ Lai, P U, Ân Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30 ngày 02/6/2021, Lê Duy N đi bộ một mình từ nhà đến khu vực bờ sông Kẽ Sắt, thị trấn Kẽ Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Khi N đi đến khu vực bờ sông Kẽ Sắt thấy một người đàn ông dáng người gầy, khoảng 30 tuổi, không rõ tên tuổi, địa chỉ đang đứng một mình ở rìa đường, N đoán người đàn ông này nghiện ma túy, nên đi đến hỏi có Heroine bán không, người đàn ông trả lời có. N lấy ra 200.000 đồng (Gồm 02 tờ loại mệnh giá 100.000 đồng) đưa cho người đàn ông cầm và người đàn ông lấy ra 02 gói giấy bạc, đều có kích thước mỗi gói (01x01)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột đưa cho N. N cầm cất giấu trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về tìm nơi sử dụng. Khi đi đến thôn Huệ Lai, xã P U, huyện Ân Thi lúc này vào khoảng 12h30 cùng ngày thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi phối hợp cùng Công an xã P U đang trên đường đi tuần tra an ninh trật tự thấy có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu N đứng lại để kiểm tra thì phát hiện tại lòng bàn tay trái N đang cầm 02 gói giấy bạc, đều có kích thước (01x01)cm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột, N khai nhận là Heroine vừa mua về để sử dụng. Nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N; vật chứng thu giữ: 02 gói giấy bạc, đều có kích thước (01x01)cm bên trong có chất màu trắng, dạng cục và bột, niêm phong tại bì thư ký hiệu I.

Tại Kết luận giám định số 150/MT - PC09 ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong trong bì thư ký hiệu I, có tổng khối lượng là 0,150g (*không thấy một nắm không gam*) là ma túy loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,131g (*không thấy một ba một gam*) Heroine, mẫu hoàn được niêm phong trong bì thư số 150/MT – PC09 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Duy N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định; phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với người bán ma túy cho N, N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 21 ngày 08 tháng 07 năm 2021 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lê Duy N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử bị cáo Lê Duy N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 02/6/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong ghi mẫu vật gửi giám định hoàn lại số 150/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên bên trong niêm phong có 0,131 gam Heroine.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện Ân Thi; Kiểm sát viên, VKSND huyện Ân Thi đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của BLTTHS. Bị cáo, người làm chứng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Duy N[®]· thính khai nhận hành vi phạm tội như sau: Bản cáo trạng của VKS đã truy tố: Khoảng 12h30 ngày 02/6/2021, tại thôn Huệ Lai, xã P U, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên bị cáo Lê Duy N đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 02 gói chất bột màu trắng dạng cục và bột N khai là Heroine mua về để sử dụng bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định số 150/MT - PC09 ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên thể hiện: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong trong bì thư ký hiệu I thu giữ của N có tổng khối lượng là 0,150g (*không thấy một nắm không gam*) là ma túy loại Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định vụ án, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ do Cơ quan CSST Công an huyện Ân Thi[®]· thu thập được.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quốc gia cấm mua bán lưu thông trên thị trường. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo coi thường pháp luật đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khỏe, hủy hoại phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và cũng là mầm mống, nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải đưa bị cáo ra xét xử một cách nghiêm minh, có hình phạt thỏa đáng nhằm mục đích trừng trị, giáo dục người phạm tội đồng thời góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Duy N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Như vậy, Bản cáo trạng số 21 ngày 08/7/2021 của Viện kiểm sát N dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo Lê Duy N về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX cần nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N hình sự và N thân của bị cáo.

Bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách N hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Về N thân: Bị cáo có N thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích và 01 tiền sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tuy đã được xóa nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, có chí hướng phấn đấu, tránh xa ma túy cũng như các tệ nạn xã hội khác mà nay tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức hoàn lương, coi thường pháp luật. Do đó tại lần phạm tội này cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét về hoàn cảnh kinh tế cũng như việc bị cáo không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với số ma túy 0,131 gam Heroine hoàn lại sau giám định là mặt hàng cấm nên tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 135; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy N phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy N 02 năm tù thời gian tính từ ngày 02/6/2021

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số 150/MT – PC 09 bên trong có chứa 0,131 gam Heroine hoàn lại sau giám định (có đặc điểm được thể hiện tại Quyết định chuyển vật chứng số 16 ngày 08/7/2021 của Viện kiểm sát N dân huyện Ân Thi)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- *VKS huyện; tỉnh*
- *Cơ quan CSĐT An Thi;*
- *THA;*
- *THAHS;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Lương Thị T